

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 326 /TCT-HTQT

V/v áp dụng Hiệp định thuế giữa
Việt Nam và Singapore.

Hà Nội, ngày 27 tháng 1 năm 2015

Kính gửi: Trung tâm Sản xuất và Kinh doanh Nội dung số.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 153/VTVDIGITAL ngày 24/11/2014 của Trung tâm Sản xuất và Kinh doanh Nội dung số (VTV Digital) đề nghị hướng dẫn về nghĩa vụ thuế nhà thầu của Công ty Google Asia Pacific Pte. Ltd (Google) áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Singapore và có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 5, Điều 7, Điều 12 của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (Hiệp định thuế) giữa Việt Nam và Singapore và Điều II, Điều VI của Nghị định thư thứ hai điều chỉnh Hiệp định thuế giữa Việt Nam và Singapore;

Căn cứ quy định tại Thông tư 103/2014/TT- BTC ngày 06/8/2014 hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam;

Do công văn VTV Digital gửi Tổng cục Thuế không đính kèm hợp đồng và các tài liệu liên quan, Tổng cục Thuế hướng dẫn VTV Digital về mặt nguyên tắc việc xác định nghĩa vụ thuế nhà thầu của Công ty Google Asia Pacific Pte. Ltd khi thực hiện cung cấp vị trí quảng cáo cho VTV Digital để VTV Digital phân phối độc quyền tại Việt Nam như sau:

Câu hỏi 1: Trường hợp Google cung cấp vị trí quảng cáo cho VTV Digital để VTV Digital phân phối độc quyền tại Việt Nam có thuộc đối tượng miễn thuế theo hiệp định không?

Trường hợp Công ty Google là đối tượng cư trú của Singapore thì Công ty Google là đối tượng áp dụng của Hiệp định thuế Việt Nam – Singapore. Tuy nhiên, việc xem xét Công ty Google có thuộc đối tượng miễn thuế theo Hiệp định thuế khi thực hiện cung cấp vị trí quảng cáo cho VTV Digital để VTV Digital phân phối độc quyền tại Việt Nam phải dựa vào các quy định cụ thể tại Hợp đồng và thực tế việc thực hiện hợp đồng giữa VTV Digital và Google. Trên cơ sở quy định tại Hợp đồng và thực hiện hợp đồng trên thực tế mới có thể xác định loại thu nhập của Google từ việc cung cấp vị trí quảng cáo cho VTV Digital.

Trường hợp thu nhập Google nhận được là thu nhập từ kinh doanh và Google hình thành nên một cơ sở thường trú (CSTT) tại Việt Nam khi thực hiện cung cấp vị trí quảng cáo, Google có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập theo quy định tại Điều 7 của Hiệp định. Tuy nhiên, trường hợp thu nhập Google nhận được là thu nhập từ kinh doanh và Google không hình thành nên một CSTT tại Việt Nam thì Google không phải nộp thuế nhà thầu tại Việt Nam. Việc xác định CSTT được thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Hiệp định.

Trường hợp thu nhập Google nhận được là thu nhập từ tiền bản quyền khi thực hiện cung cấp vị trí quảng cáo, Google có nghĩa vụ nộp thuế đối với tiền bản quyền theo quy định tại Điều 12 của Hiệp định.

Câu hỏi 2: Trường hợp được miễn thuế thì Google được miễn loại thuế nào (Thu nhập doanh nghiệp hay Giá trị gia tăng)?

Căn cứ quy định tại Điều 2 của Hiệp định, các loại thuế áp dụng tại Hiệp định và thuế đánh vào thu nhập (thuế trực thu), cụ thể trong trường hợp này là thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Thuế Giá trị gia tăng (GTGT) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định.

Câu hỏi 3: Trường hợp không được miễn thuế VTV Digital dự kiến dịch vụ quảng cáo trên thuộc "Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê dàn khoan" với tỷ lệ % để tính thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài là 5% là hợp lý?

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 13, Mục 3, Chương II, Thông tư 103/2014/TT- BTC ngày 06/8/2014 nêu trên, tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành Dịch vụ là 5% và Thu nhập bản quyền là 10%. Trên cơ sở xem xét hợp đồng và thực tế thực hiện hợp đồng sẽ xác định được ngành kinh doanh và tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế phù hợp.

Trường hợp Trung tâm Sản xuất và Kinh doanh Nội dung số gặp khó khăn, vướng mắc về thuế trong quá trình thực hiện hợp đồng, đề nghị Trung tâm liên hệ và cung cấp đầy đủ hợp đồng và các tài liệu liên quan cho Cục thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế thông báo đề Trung tâm Sản xuất và Kinh doanh Nội dung số biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ CST, Vụ PC, Vụ HTQT (BTC)
- Vụ CS, Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, HTQT(2b). ₁₀

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ**



Nguyễn Đức Thịnh